

Quận 10, ngày 10 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ MÔN NGỮ VĂN - KHỐI 7

- Căn cứ theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/07/2021 Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.
- Căn cứ Công văn 3175/BGDĐT ngày 21/07/2022 Về việc hướng dẫn phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.
- Căn cứ vào Kết quả cần đạt trong Chương trình 2018 của Bộ giáo dục và Yêu cầu cần đạt trong sách giáo khoa, sách giáo viên Ngữ văn 7 (Bộ Chân trời sáng tạo).

Căn cứ kế hoạch năm học 2023 – 2024 của trường THCS-THPT Diên Hồng; bộ môn Ngữ văn xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá năm học 2023 – 2024 cụ thể như sau:

I. Học kỳ I - Năm học 2023 - 2024

1. Kiểm tra thường xuyên:

STT	Chủ đề	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Thời gian	Hình thức (GV lựa chọn hình thức phù hợp)
1	Bài 1: Tiếng nói của vạn vật (Thơ bốn chữ, năm chữ)	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh. - Kết quả bài tập ở bài 1. - Kết quả làm việc (thảo luận) nhóm.	- Kiểm tra kỹ năng: đọc – nói – nghe – viết (ngắn) ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 60% + Vận dụng: 40% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ “Đạt” trở lên.	Tuần 4	Tự luận kết hợp với chấm sản phẩm của nhóm học sinh.
2	Bài 2: Bài học cuộc sống (Truyện ngụ ngôn)	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh. - Kết quả bài tập ở bài 2 - Kết quả làm việc (thảo luận) nhóm.	- Kiểm tra kỹ năng: đọc – nói – nghe – viết (ngắn) ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 7	Kết hợp trắc nghiệm, tự luận, có chú ý đến quá trình làm việc

			- Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ “Đạt” trở lên.		(thảo luận) n của học sinh.
3	Bài 3: Những góc nhìn văn chương (Nghị luận văn học)	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh. - Kết quả bài tập ở bài 3	- Kiểm tra kỹ năng đọc hiểu đặc trưng thể loại văn bản và từ văn bản tạo lập thành sản phẩm cá nhân: + Biết và hiểu: 60% + Vận dụng 40%	Tuần 11	- Trả đáp - Chấm điểm sản phẩm của học sinh.
4	Bài 4: Quà tặng của thiên nhiên (Tản văn, tùy bút)	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh. - Kết quả bài tập ở bài 4. - Kết quả làm việc (thảo luận) nhóm.	- Kiểm tra kỹ năng: đọc – nói – nghe – viết (ngắn) ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 70% + Vận dụng: 30% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ mức độ “Đạt” trở lên.	Tuần 13	Chấm điểm sản phẩm của nhóm học sinh.
	Bài 5: Từng bước hoàn thiện bản thân (Văn bản thông tin)	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh. - Kết quả bài tập ở bài 5. - Kết quả làm việc (thảo luận) nhóm.	- Kiểm tra kỹ năng: đọc – nói – nghe – viết (ngắn) ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 70% + Vận dụng: 30% Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ mức độ “Đạt” trở lên.	Tuần 14-15	Chấm điểm sản phẩm của nhóm học sinh.

2. Kiểm tra giữa kì

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Cấp độ nhận thức
90 phút	- Đọc – hiểu văn bản (ngữ liệu ngoài SGK): 6 điểm	Chủ đề 1: - Nhận biết và nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ.	- Nhận biết: 30% - Thông hiểu: 40% - Vận dụng: 30%

- Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ hoặc viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật lịch sử hoặc sự kiện lịch sử: 4 điểm
 - Nhận biết được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc; tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.
 - Nhận biết được đặc điểm và chức năng của phó từ.
 - Viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc của mình sau khi đọc một bài thơ bốn chữ, năm chữ.
 - Tóm tắt được ý chính do người khác trình bày.
 - Cảm nhận và yêu vẻ đẹp của thiên nhiên.
- Chủ đề 2:**
- Nhận biết được một số yếu tố của truyện ngụ ngôn như đề tài, sự kiện, tình huống, cốt truyện, nhân vật, không gian, thời gian; tóm tắt được văn bản một cách ngắn gọn.
 - Nêu được ấn tượng chung về văn bản; nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm, nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật, sự việc trong tác phẩm.
 - Nhận biết được các công dụng của dấu chấm lửng.
 - Viết được bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử; bài viết có sử dụng yếu tố miêu tả.
 - Yêu thương bạn bè, người thân, biết ứng xử đúng mực, nhân văn.

3. Kiểm tra cuối kì

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Cấp độ nhận thức
90 phút	- Đọc – hiểu văn bản (ngữ liệu ngoài SGK): 6 điểm	Chủ đề 3:	- Nhận biết: 30% - Thông hiểu: 40%

	- Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học hoặc viết bài văn biểu cảm về con người, sự vật: 4 điểm	- Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học; mục đích và nội dung chính của văn bản; chỉ ra mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó. - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống đã giúp bản thân hiểu hơn các ý tưởng hay vấn đề đặt ra trong văn bản. - Xác định được nghĩa của một số yếu tố Hán Việt và nghĩa của những từ có yếu tố đó. - Bước đầu biết viết bài phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học. - Có lòng nhân ái qua việc trân trọng, thấu hiểu góc nhìn của mọi người. Chủ đề 4: - Nhận biết được chất trữ tình, cái tôi, ngôn ngữ của tùy bút, tản văn. - Nhận biết được chủ đề của văn bản; tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Nhận biết được sự mạch lạc của văn bản; nhận biết ngôn ngữ của các vùng miền; hiểu và trân trọng sự khác biệt về ngôn ngữ giữa các vùng miền. - Viết được bài văn biểu cảm về con người, sự việc. - Biết yêu quý, trân trọng, bảo vệ thiên nhiên.	- Vận dụng: 30%
--	---	---	------------------------

4. Số cột điểm:

- Kiểm tra thường xuyên: 04
- Kiểm tra định kỳ: 01
- Kiểm tra cuối kỳ: 01

II. Học kỳ II - Năm học 2023 – 2024

1. Kiểm tra thường xuyên:

STT	Chủ đề	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Thời gian	Hình thức
-----	--------	-----------	-----------------	-----------	-----------

					(GV lựa chọn hình thức phù hợp)
1	Bài 6: Hành trình tri thức (Nghị luận xã hội)	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh. - Kết quả bài tập ở bài 6. - Kết quả làm việc (thảo luận) nhóm.	- Kiểm tra kỹ năng: đọc – nói – nghe – viết (ngắn) ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ “Đạt” trở lên.	Tuần 21	Kết hợp trắc nghiệm, tự luận và vấn đáp
2	Bài 7: Trí tuệ dân gian (Tục ngữ)	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh. - Kết quả bài tập ở bài 7 - Kết quả làm việc (thảo luận) nhóm.	- Kiểm tra kỹ năng: đọc – nói – nghe – viết (ngắn) ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 70% + Vận dụng: 30% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ “Đạt” trở lên.	Tuần 23	Kết hợp trắc nghiệm, tự luận, có chú ý đến quá trình làm việc (thảo luận) nhóm của học sinh.
3	Bài 8: Nét đẹp văn hóa Việt (Văn bản thông tin)	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh. - Kết quả bài tập ở bài 8 - Kết quả làm việc (thảo luận) nhóm.	- Kiểm tra kỹ năng đọc hiểu văn bản và từ văn bản tạo lập thành sản phẩm nhóm: + Biết và hiểu: 60% + Vận dụng 40%	Tuần 28	Kết hợp trắc nghiệm và tự luận.
4	Bài 9: Trong thế giới viễn tưởng (Truyện khoa học viễn tưởng)	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh. - Kết quả bài tập ở bài 9. - Kết quả làm việc (thảo luận) nhóm.	- Kiểm tra kỹ năng: đọc – nói – nghe – viết (ngắn) ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 70% + Vận dụng: 30% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ mức độ “Đạt” trở lên.	Tuần 31	Chấm điểm sản phẩm của nhóm học sinh.

	Bài 10: Lắng nghe trái tim mình (Thơ)	- Kiểm tra theo quá trình học tập, chuẩn bị bài của cá nhân học sinh. - Kết quả bài tập ở bài 10. Kết quả làm việc (thảo luận) nhóm.	- Kiểm tra kỹ năng: đọc – nói – nghe – viết (ngắn) ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 70% + Vận dụng: 30% Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ mức độ “Đạt” trở lên.	Tuần 31	Chấm điểm sản phẩm của nhóm học sinh.
--	--	--	---	---------	---------------------------------------

2. Kiểm tra giữa kì

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Cấp độ nhận thức
90 phút	- Đọc – hiểu văn bản (ngữ liệu ngoài SGK): 6 điểm - Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống: 4 điểm	Chủ đề 6: - Nhận biết và chỉ ra mối liên hệ giữa các ý kiến, lý lẽ, bằng chứng trong văn bản; nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận về một vấn đề đời sống; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó. - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống để giúp bản thân hiểu hơn các ý tưởng hay vấn đề đặt ra trong văn bản. - Bước đầu biết viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống, trình bày rõ vấn đề và ý kiến tán thành hay phản đối của người viết; đưa ra được lý lẽ rõ ràng và bằng chứng đa dạng. - Chăm chỉ và có trách nhiệm với việc học. Chủ đề 7: - Nhận biết được một số yếu tố của tục ngữ: số lượng câu, chữ, vần. - Nhận biết được đặc điểm và chức năng của thành ngữ và tục ngữ; đặc điểm và tác dụng của các biện pháp tu từ nói quá, nói giảm nói tránh. - Nhận biết được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.	- Nhận biết: 30% - Thông hiểu: 40% - Vận dụng: 30%

- Biết trân trọng kho tàng tri thức của cha ông.

3. Kiểm tra cuối kì

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Cấp độ nhận thức
90 phút	- Đọc – hiểu văn bản (ngữ liệu ngoài SGK): 6 điểm - Viết văn bản tường trình hoặc viết đoạn văn tóm tắt văn bản: 4 điểm	Chủ đề 8: - Nhận biết được đặc điểm văn bản giới thiệu một quy tắc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động, chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó; nhận biết được cách triển khai các ý tưởng và thông tin trong văn bản. - Nhận biết được thông tin cơ bản của văn bản. - Nhận biết được tác dụng biểu đạt của một kiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong một văn bản in hoặc văn bản điện tử. - Nhận biết được đặc điểm và chức năng của số từ. - Viết được văn bản tường trình rõ ràng, đầy đủ, đúng quy cách. - Trung thực khi tham gia các hoạt động. Chủ đề 9: - Nhận biết được một số yếu tố của truyện khoa học viễn tưởng như: đề tài, sự kiện, tình huống, cốt truyện, nhân vật, không gian, thời gian; tóm tắt được văn bản một cách ngắn gọn. - Nhận biết được tính cách nhân vật thể hiện qua: cử chỉ, hành động, lời thoại, ý nghĩ của các nhân vật khác trong truyện, lời người kể chuyện; nhận biết và nêu được tác dụng của việc thay đổi kiểu người kể chuyện (người kể chuyện ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba). - Thể hiện được thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với cách giải quyết vấn đề của tác giả, nêu được lý do.	- Nhận biết: 30% - Thông hiểu: 40% - Vận dụng: 30%

		- Biết cách mở rộng thành phần chính và trạng ngữ trong câu bằng cụm từ. - Viết đoạn văn tóm tắt văn bản theo yêu cầu độ dài khác nhau. - Nhân ái, tôn trọng sự khác biệt.	
--	--	--	--

4. Số cột điểm:

- Kiểm tra thường xuyên: 04
- Kiểm tra định kỳ: 01
- Kiểm tra cuối kỳ: 01

III. Quy định chung

- Đối với kiểm tra đánh giá được xây dựng cụ thể, đúng quy định, thống nhất trong tổ nhóm chuyên môn.
- Hình thức kiểm tra đánh giá đa dạng, phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh.
- Kiểm tra thường xuyên cần gắn với quá trình Đọc- Viết- Nói- Nghe. Không xem KTTX là một bài làm để đánh giá cho toàn bài học.
- Cần chú ý đến sản phẩm của học sinh (câu trả lời, kĩ năng đọc, sản phẩm viết, phiếu học tập, phiếu chuẩn bị bài, ...); GV cần có bảng kiểm hoặc rubric để đánh giá khách quan, công bằng.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra đánh giá năm học 2023 - 2024 của bộ môn Văn. Đề nghị các giáo viên nghiêm túc thực hiện./.

Duyệt của Ban giám hiệu

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Là Tài Mạnh Thu

TỔ TRƯỞNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Việt Đức